TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST - HNGĐ	*P, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2023/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2000;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn N, xã L, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2002;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn T1, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung của anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị H là Hoàng Gia K, sinh ngày 18/8/2020 cho anh Hoàng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật; chị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Toà xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tiền số

0048168 ngày 14/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Trả lại anh Hoàng Văn T số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* còn lại sau khi đối trừ. Anh T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phùng Văn Phong